

RUBIA TIR 7400 15W-40

DẦU ĐỘNG CƠ DIESEL

THÔNG SỐ CHÍNH



TIÊU CHUẨN VÀ SỰ CHẤP THUẬN

Tiêu chuẩn quốc tế:

ACEA E7

API CI-4/CH-4/SL

Chấp thuận nhà sản xuất:

- ✓ Cummins CES 20078
- ✓ Mack EO-N
- ✓ MB-Approval 228.3
- ✓ Renault Trucks RLD-2
- ✓ Volvo VDS-3

Đáp ứng yêu cầu của:

- ✓ CATERPILLAR ECF-1-a
- ✓ IVECO T2 E7
- ✓ MAN M 3275
- ✓ DAF
- ✓ ISUZU
- ✓ SCANIA

CÔNG NGHỆ

Công nghệ “Pro-Efficient”

Khả năng bảo vệ chấp thuận bởi chuyên gia, tối đa hiệu suất.

Công nghệ “Pro-Efficient” bảo vệ và cải thiện hiệu suất của các dòng động cơ chuyên dụng bằng việc giảm mài mòn cơ khí và kéo dài khoảng thời gian thay dầu. Giúp kéo dài tuổi thọ động cơ, ít hư hỏng và giảm chi phí bảo dưỡng.



ỨNG DỤNG

TOTAL RUBIA TIR 7400 15W-40 là dầu gốc khoáng sử dụng cho **động cơ diesel đường bộ**.

Được khuyến nghị dùng cho **tiêu chuẩn Euro 3**, và các thế hệ động cơ trước đó của hầu hết các **nhà sản xuất ô tô Châu Âu và Châu Mỹ**.

Ngoài ra cũng thích hợp với **tiêu chuẩn Euro 5** và động cơ thế hệ trước của **một số nhà sản xuất ô tô thương hiệu khác** với **chu kỳ thay dầu thích hợp**.

TOTAL RUBIA TIR 7400 15W-40 có thể sử dụng cho nhiều thương hiệu ô tô khác nhau trong đoàn xe (các nhà sản xuất ô tô Châu Âu và Châu Mỹ) với chủng loại sản phẩm ít nhất.

RUBIA TIR 7400 15W-40

DẦU ĐỘNG CƠ DIESEL

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM VÀ LỢI ÍCH KHÁCH HÀNG

TOTAL RUBIA TIR 7400 15W-40 duy trì **độ nhớt ổn định tuyệt vời** khi vận hành, đảm bảo hiệu quả bôi trơn động cơ trong những điều kiện khắc nghiệt nhất.

Đặc tính tẩy rửa, phân tán và chống mài mòn vượt trội giữ động cơ luôn sạch sẽ và kiểm soát hiệu quả hàm lượng muội than, cặn bùn và cặn pít-tông. **Khả năng làm sạch piston** mang lại **khả năng bảo vệ hiệu quả** chống lại quá trình mài bóng ống lót xy-lanh.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT*

THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP	KẾT QUẢ
Tỉ trọng ở 15 °C	kg/m ³	ASTM D1298	888
Độ nhớt động học ở 40 °C	mm ² /s	ASTM D445	98.7
Độ nhớt động học ở 100 °C	mm ² /s	ASTM D445	13.4
Chỉ số độ nhớt	-	ASTM D2270	136
Nhiệt độ chớp cháy	°C	ASTM D92	236
Điểm đông đặc	°C	ASTM D97	-30
Hàm lượng kiềm tổng (T.B.N)	mgKOH/g	ASTM D2896	11
Hàm lượng tro Sunfat	% m/m	ASTM D874	1.45

* Các giá trị trên là những giá trị tiêu biểu với các sai số được chấp nhận trong sản xuất và không phải là quy cách kỹ thuật.

KHUYẾN NGHỊ SỬ DỤNG

Đọc kỹ hướng dẫn bảo dưỡng xe từ nhà sản xuất trước khi sử dụng sản phẩm: việc thay dầu nên được thực hiện phù hợp với khuyến nghị của nhà sản xuất.

Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ dưới 60°C. Tránh tiếp xúc với ánh nắng, tránh sự thay đổi nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng. Nếu có thể, không nên để sản phẩm trực tiếp với môi trường xung quanh. Nếu không, các phuy nên được đặt nằm ngang để tránh nhiễm nước và hư hỏng nhãn dán của sản phẩm.

VẤN ĐỀ SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG

Dựa trên những thông tin về độc tính có sẵn, sản phẩm này không gây ra bất kỳ tác hại cho sức khỏe, miễn là nó được sử dụng đúng mục đích và phù hợp với các khuyến nghị đưa ra trong Bảng dữ liệu an toàn. Bảng này có thể yêu cầu đại lý sở tại cung cấp hoặc truy cập tại địa chỉ <http://sdstotalms.total.com>. Không nên dùng sản phẩm này vào mục đích khác. Khi thải bỏ sản phẩm, cần quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường và tuân thủ luật lệ của nước sở tại.